

Số: /KH-SNV

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Về việc tổ chức thi tuyển chức danh

Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ Ninh Thuận - năm 2022

Căn cứ Quyết định số 84/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 84/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố của tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;

Căn cứ Quy định số 30-QĐi/TU ngày 20/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 03/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Sở, cấp phòng;

Căn cứ Quy chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Sở Nội vụ Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ;

Căn cứ kết quả cuộc họp ngày 05/7/2022 của Thường vụ Đảng ủy Sở Nội vụ về việc thống nhất cơ cấu, vị trí, chỉ tiêu thi tuyển chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở năm 2022;

Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Phát hiện, thu hút, lựa chọn, bổ nhiệm người thực sự có năng lực lãnh đạo, quản lý; có phẩm chất chính trị, đạo đức; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp, đáp ứng nhu cầu vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý cần bổ nhiệm, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị trong thời gian tới.

b) Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh; công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm để công chức phấn đấu rèn luyện; từng bước đổi mới quy trình bổ nhiệm; tránh tình trạng cục bộ, khép kín trong công tác quy hoạch; bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan.

2. Yêu cầu:

a) Bảo đảm và giữ vững nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

b) Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và phát huy vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tăng cường sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền.

c) Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm thực hiện hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

II. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ CHỨC DANH THI TUYỂN: 03 chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ:

- 01 Phó Trưởng phòng Quản lý nhân sự;
- 01 Phó Trưởng phòng Tổ chức bộ máy;
- 01 Phó Trưởng Phòng Thi đua - Khen thưởng.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN:

1. Đối tượng tham gia dự tuyển:

a) Công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm và trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn, đang công tác tại Sở Nội vụ. **Những trường hợp đã được quy hoạch vị trí chức danh nêu trên nhưng không đăng ký tham gia dự tuyển, Sở Nội vụ sẽ xem xét đưa ra khỏi danh sách quy hoạch theo quy định - nếu cá nhân không có lý do khách quan, chính đáng.**

b) Công chức, viên chức ngoài cơ quan Sở Nội vụ có nhu cầu bổ nhiệm, nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và đã được quy hoạch chức danh tuyển chọn hoặc chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn, đang công tác ở các Sở, ban, ngành, Phòng Nội vụ các huyện, thành phố có trình độ chuyên môn phù hợp với chức danh tuyển chọn được quyền đăng ký tham gia dự tuyển.

c) Công chức, viên chức dự tuyển quy định tại điểm a, điểm b nêu trên, nếu chưa giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện về ngạch công chức hoặc có thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực (nếu có) theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh tuyển chọn.

Trường hợp công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, nhưng không có trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn hoặc tương đương, thì phải đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc **phải có thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tối thiểu 03 năm (không kể thời gian tập sự, thử việc) và phải được tập thể Lãnh đạo Sở Nội vụ thống nhất, bố trí tham gia dự tuyển.**

2. Điều kiện, tiêu chuẩn của đối tượng tham gia dự tuyển:

2.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung:

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung của chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ quy định tại Điều 4 và khoản 2 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 84/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định pháp luật hiện hành có liên quan; cụ thể như sau:

a) **Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:**

- Có tinh thần yêu nước, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Làm việc với tinh thần trách nhiệm, hiệu quả cao; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tận tụy phục vụ Nhân dân. Không tham nhũng và có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, không cơ hội, gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm;

- Có trình độ về lý luận chính trị, văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, nắm vững quan điểm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

- gương mẫu về đạo đức, lối sống; có bản lĩnh vững vàng, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm cá nhân; thẳng thắn trong đấu tranh chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ, cục bộ bản vị; giữ gìn đoàn kết nội bộ; tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể; công tâm và khách quan trong công tác; tôn trọng đồng nghiệp;

- Bản thân và gia đình thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và nơi cư trú.

b) Năng lực và kinh nghiệm công tác:

- Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ được giao;

- Có khả năng điều hành, khả năng tập hợp, đoàn kết, tổ chức để công chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp trong công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Có khả năng tham mưu giúp lãnh đạo Sở xây dựng, ban hành văn bản thuộc thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đối với ngành, lĩnh vực phân công phụ trách; thành thạo việc xây dựng phương án, đề án và nắm rõ quy trình, thủ tục trong lĩnh vực được phân công.

c) Hiểu biết:

- Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn của ngành Nội vụ;

- Nắm vững các văn bản về lĩnh vực chuyên môn của ngành Nội vụ;

- Hiểu biết về nghiệp vụ quản lý lĩnh vực chuyên môn ngành Nội vụ;

- Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

d) Trình độ:

- Chuyên môn: tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí chức danh dự tuyển;

- Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc các chức danh tương đương trở lên;

- Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên;

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về trình độ, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, tin học theo quy định hiện hành.

đ) Điều kiện để bổ nhiệm (nếu trúng tuyển trong kỳ thi):

- Hồ sơ đầy đủ, lý lịch cá nhân rõ ràng và được cơ quan có thẩm quyền xác minh và xác nhận theo quy định; có bản kê khai tài sản thu nhập theo quy định.

- Có sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Không bổ nhiệm trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;

- Được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương trở lên.

- Đáp ứng điều kiện còn đủ tuổi công tác từ 05 năm (60 tháng) trở lên tính đến thời điểm được đề nghị bổ nhiệm lần đầu - *Lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của công chức, viên chức đăng ký dự tuyển (theo quy định tại Bộ luật Lao động năm 2019 và*

Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ) trừ đi tuổi tại thời điểm được đề nghị bổ nhiệm, nếu còn đủ 05 năm (60 tháng) trở lên thì đủ điều kiện về tuổi bổ nhiệm (theo quy định tại Công văn số 4238/UBND-VXNV ngày 17/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

2.2. Các điều kiện, tiêu chuẩn khác:

a) Có thời gian công tác từ 03 năm trở lên trong ngành Nội vụ hoặc các ngành khác có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn được bố trí dự tuyển;

b) Là công chức trong biên chế hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Trường hợp là viên chức phải đảm bảo đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về tiếp nhận vào công chức theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

c) Kết quả công tác trong 02 năm liên tục gần nhất đến thời điểm bổ nhiệm được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

đ) Không vi phạm Quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; Không trong thời hạn bị thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật, thời gian điều tra của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

IV. NGUYÊN TẮC THI TUYỂN VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Nguyên tắc:

a) Bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý.

b) Việc tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm công bằng, khách quan, công khai, minh bạch và dân chủ trong quá trình tổ chức thi tuyển, lựa chọn những người thực sự có đức, có tài, phù hợp với vị trí được bổ nhiệm.

c) Thực hiện việc thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cao hơn chức danh hiện đang đảm nhiệm.

d) Người tham gia dự tuyển phải bảo đảm về năng lực, trình độ chuyên môn, tiêu chuẩn và các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn.

đ) Mỗi vị trí chức danh thi tuyển phải có ít nhất 02 người trở lên tham gia dự tuyển và đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Trường hợp có dưới 02 người đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển/01 chức danh thì Lãnh đạo Sở Nội vụ xem xét, quyết định không tổ chức thi tuyển chức danh này hoặc đề cử bổ sung người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để tham gia dự tuyển (sau khi có ý kiến thống nhất về chủ trương của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Nội vụ).

Trường hợp đã quyết định danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển và bảo đảm có ít nhất 02 người dự tuyển/01 chức danh, nhưng đến ngày tổ chức thi chỉ có 01 người dự tuyển thì Hội đồng thi vẫn tổ chức thi theo kế hoạch.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm);

- Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C/TCTW-98 (được cơ quan nơi người dự tuyển đang công tác nhận xét, đánh giá và xác nhận tại thời điểm đăng ký dự tuyển);

- Bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền);
- Bản kê khai tài sản và thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người dự tuyển đang công tác;
- Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú;
- Văn bản xác nhận trong diện quy hoạch của người dự tuyển (được cấp có thẩm quyền phê duyệt) - đối với trường hợp công tác ngoài cơ quan Sở Nội vụ;
- Bản sao (có công chứng) các văn bằng, chứng chỉ;
- Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp (còn trong thời hạn sử dụng theo quy định của ngành y tế tính đến ngày đăng ký dự tuyển);
- Trường hợp người tham gia dự tuyển (đăng ký tham gia dự tuyển hoặc được đề cử tham gia dự tuyển) từ nơi khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác và của Sở Nội vụ Ninh Thuận đồng ý cho người đó tham gia dự tuyển và chuyển công tác nếu trúng tuyển.

(Toàn bộ văn bản, tài liệu được đựng trong túi đựng hồ sơ kích thước 25cm x 35cm và được niêm phong).

3. Địa điểm nộp hồ sơ và tổ chức Hội đồng thi công chức:

- Hồ sơ đăng ký tham gia dự tuyển nộp tại Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ thuộc Sở Nội vụ;
- Địa điểm tổ chức Hội đồng thi tuyển tại Sở Nội vụ.

V. NỘI DUNG, QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI TUYỂN VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH ỨNG VIÊN ĐẠT KẾT QUẢ ĐỂ THỰC HIỆN QUY TRÌNH BỔ NHIỆM THEO QUY ĐỊNH

1. Thông báo: Sở Nội vụ thông báo công khai Kế hoạch thi tuyển đến các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở; các Sở, ngành, địa phương; Phòng Nội vụ các huyện, thành phố.

2. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thông báo danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển:

- Thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển 15 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo Kế hoạch thi tuyển; Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ (*bộ phận Thư ký Hội đồng thi*) có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển của ứng viên.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký, Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ thẩm định hồ sơ, tổng hợp danh sách (kèm lý lịch trích ngang) báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyển xem xét, thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy, Lãnh đạo Sở danh sách, hồ sơ của người đủ điều kiện dự tuyển, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển và niêm yết tại trụ sở làm việc, thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ trong thời hạn 10 ngày trước khi tổ chức thi tuyển.

3. Tổ chức thi:

3.1. Phần 1: Tổ chức thi viết:

a) Hình thức thi: Thi viết trên giấy.

b) Nội dung thi viết: Kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển (*tham khảo tài liệu đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng ban hành kèm theo Quyết định số 1151/QĐ-BNV ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ*); hiểu biết về nghiệp vụ quản lý của chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về tình hình kinh tế-xã hội của địa phương; tình hình thuận lợi, khó khăn của ngành, lĩnh vực, vị trí dự tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

c) Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn đề thi viết trong ngân hàng đề thi do Ban ra đề thi chuẩn bị. Nội dung đề thi gồm 2 phần: hiểu biết về nhận thức chung và giải quyết công việc thực tiễn thuộc ngành, lĩnh vực quản lý (*bảo đảm bí mật đề thi theo chế độ tài liệu tối mật trong suốt quá trình xây dựng ngân hàng đề thi cho đến khi công bố đề thi viết được chọn*).

d) Thời gian thi viết là 180 phút. Bài thi viết được chấm theo thang điểm 100.

đ) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thi viết, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển phải tổ chức để Ban Chấm thi thực hiện việc chấm bài thi viết theo đáp án đã được Ban ra đề thi xây dựng. Bài thi viết phải được rọc phách theo quy định trước khi chuyển đến các thành viên Ban Chấm thi.

Các thành viên Ban chấm thi tiến hành chấm thi viết độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải hoàn thành và gửi kết quả chấm thi cho Thư ký Hội đồng thi để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển.

e) Kết quả bài thi viết là điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Chấm thi. Người dự tuyển phải có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên mới được tham gia phần thi trình bày Đề án. Trường hợp người dự tuyển có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên, nhưng có 02 thành viên Ban chấm thi, điểm bài thi viết dưới 50 điểm thì Thư ký Hội đồng thi tuyển phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyển xem xét, quyết định việc chấm lại đối với bài thi này.

g) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm thi viết xong, Hội đồng thi tuyển phải thông báo kết quả chấm bài thi viết đến người dự tuyển. Người dự tuyển được quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chấm thi.

h) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định thành lập Ban phúc khảo để thực hiện việc chấm phúc khảo bài thi viết và thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo. Các thành viên Ban Phúc khảo, chấm phúc khảo bài thi viết độc lập và trong thời hạn 03 ngày làm việc phải hoàn thành và gửi kết quả chấm phúc khảo cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển xem xét, thống nhất kết quả phúc khảo và thông báo đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

i) Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm thi viết (trường hợp có đơn đề nghị phúc khảo thì chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm phúc khảo), Hội đồng thi tuyển phải có văn bản

thông báo để người dự tuyển có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên tham gia phần thi trình bày Đề án.

3.2. Phần 2: Tổ chức thi trình bày Đề án

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả thi viết, người dự tuyển đạt kết quả thi viết (50 điểm trở lên) phải nộp Đề án để Hội đồng thi tuyển tiến hành tổ chức thi trình bày Đề án. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày người dự tuyển nộp Đề án, Hội đồng thi tuyển tiến hành tổ chức cho các ứng viên thi trình bày Đề án.

a) Nội dung thi trình bày Đề án gồm:

- Đánh giá thực trạng, phân tích những mặt mạnh, hạn chế của Phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ nơi đăng ký dự tuyển (trong 03 năm tính đến thời điểm tổ chức thi tuyển) và chỉ ra nguyên nhân; dự báo xu hướng phát triển và đề xuất kế hoạch, giải pháp, chương trình hành động thực hiện của người dự tuyển nếu được bổ nhiệm vào chức danh tuyển chọn; các kiến thức hiểu biết để lãnh đạo, quản lý đối với chức danh dự tuyển; kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo - *sử dụng phần mềm PowerPoint, slide trình chiếu và **khuyến khích** dùng các từ khóa (Keywords) để trình bày Đề án.*

- Kết cấu Đề án gồm những nội dung sau:

+ Tóm tắt tiểu sử bản thân: Sơ lược lý lịch; Quá trình học tập và công tác; Thành tích nổi bật của ứng viên đạt được trong 03 năm (2019, 2020, 2021).

+ Nội dung chủ yếu của Đề án:

+ Đánh giá thực trạng việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Phòng chuyên môn (trong 3 năm; phân tích, đánh giá thuận lợi, khó khăn; ưu điểm, tồn tại, hạn chế; nguyên nhân của kết quả đạt được, của tồn tại, hạn chế; bài học kinh nghiệm);

+ Dự báo khả năng phát triển; phương hướng; các biện pháp, giải pháp; đề xuất nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển của Phòng chuyên môn tham gia dự tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức.

+ Bài học kinh nghiệm;

+ Mục tiêu;

+ Phương hướng, nhiệm vụ;

+ Các biện pháp, giải pháp;

+ Kiến nghị, đề xuất.

b) Trả lời các câu hỏi chất vấn của Hội đồng thi tuyển:

- Nội dung chủ yếu: Chủ trương, đường lối của Đảng; Luật Cán bộ, công chức; Luật, các Nghị định, thông tư; văn bản của tỉnh và kỹ năng điều hành; xử lý một số tình huống liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng chuyên môn ứng viên đăng ký dự tuyển.

- Hình thức: Trình bày trực tiếp trước Hội đồng thi tuyển.

c) Thành phần những người tham gia chấm điểm phần thi trình bày Đề án của người dự tuyển, gồm:

- Tất cả thành viên Hội đồng thi tuyển.

- Công chức giữ chức vụ lãnh đạo chủ chốt, đại diện của các tổ chức đoàn thể thuộc Sở Nội vụ và công chức, viên chức khác của cơ quan sử dụng chức danh

thi tuyển được quyền đăng ký tham dự và chất vấn người dự tuyển; trường hợp có nhu cầu chất vấn người dự tuyển, cần đề xuất câu hỏi - kèm đáp án và gửi đến Hội đồng thi trước thời điểm tổ chức trình bày Đề án 03 ngày để xem xét, tổng hợp, bổ sung câu hỏi chất vấn (nếu phù hợp).

Chủ tịch Hội đồng thi tuyển điều hành và quyết định việc người dự tuyển phải trả lời câu hỏi chất vấn của những người tham dự, bảo đảm đúng yêu cầu của chức danh thi tuyển và thời gian trả lời chất vấn của người dự tuyển.

d) Thời gian trình bày Đề án tối đa 45 phút. Các thành viên Hội đồng thi tuyển đặt câu hỏi, mỗi câu hỏi không quá 03 phút; ứng viên trả lời cho mỗi câu hỏi không quá 05 phút (*nếu ứng viên trình bày Đề án và trả lời câu hỏi vượt quá thời gian nêu trên thì Hội đồng xem xét, trừ điểm phù hợp*). Tổng thời gian đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi chất vấn về Đề án tối đa 90 phút (*Ứng viên thuyết trình Đề án, giải đáp các câu hỏi do các thành viên Hội đồng thi tuyển nêu; thành viên Hội đồng thi tuyển chấm điểm phần thuyết trình của từng ứng viên - về một số kỹ năng chuyên môn, chuyên ngành, công tác lãnh đạo, quản lý vị trí chức danh cần bổ nhiệm*);

đ) Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau:

- Xây dựng đề án: 20 điểm;
- Bảo vệ đề án: 40 điểm;
- Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm.

Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển theo phương thức chấm điểm độc lập từng phần bằng phiếu kín, giữ bí mật và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về quyết định chấm điểm của mình; gửi kết quả chấm thi (tổng số điểm của cả 3 phần) đến Thư ký Hội đồng thi để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi trước khi công bố.

e) Kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên Hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (cao hơn hoặc thấp hơn) từ 20% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được chấp nhận và kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển.

g) Hội đồng thi tuyển công bố công khai kết quả điểm thi trình bày Đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày Đề án. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án.

4. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển:

- Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng thi về kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Hội đồng thi xem xét, chọn người có số điểm thi trình bày Đề án cao nhất trong số những người đạt trên 50 điểm để xin ý kiến tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Sở xem xét, thống nhất việc bổ nhiệm chức danh tuyển chọn (không thực hiện việc bỏ phiếu kín). Trường hợp có từ 02 người có điểm cao nhất bằng nhau trở lên thì Hội đồng thi tuyển xem xét ưu tiên ứng viên theo thứ tự như sau:

- + Con liệt sỹ, con thương binh.

- + Con của người hưởng chính sách như thương binh.
- + Người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.
- + Người là nữ, dân tộc thiểu số.
- + Công chức, viên chức có thời gian công tác trong ngành tổ chức nhà nước nhiều hơn.

Trường hợp vẫn chưa xác định được ứng viên đạt kết quả đánh giá cao nhất theo thứ tự ưu tiên; Hội đồng thi tuyển thống nhất, quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín, trường hợp có số phiếu bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng thi tuyển xem xét, quyết định ứng viên trúng tuyển.

- Căn cứ ý kiến kết luận của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Sở, nếu không phát hiện có sai phạm trong quá trình tổ chức tuyển chọn; Giám đốc Sở ban hành quyết định bổ nhiệm đối với người trúng tuyển theo theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định pháp luật hiện hành.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác bảo đảm an ninh trong thời gian thi tuyển và lưu trữ hồ sơ thi tuyển

a) Trong quá trình tổ chức thi tuyển, trường hợp có đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyển xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định pháp luật trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo (theo dấu bưu điện hoặc dấu “văn bản đến”). Không xem xét giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại nặc danh.

b) Trong quá trình thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan để bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ thi (nếu cần thiết).

c) Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ thi, Thư ký Hội đồng thi có trách nhiệm rà soát, tổng hợp đầy đủ “Hồ sơ, tài liệu của kỳ thi” và lưu trữ tại cơ quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

Hồ sơ, tài liệu của kỳ thi gồm: Kế hoạch, tổ chức kỳ thi; hồ sơ của người dự tuyển, Đề án của người dự tuyển, các biên bản, đề thi-thang điểm, phiếu chấm điểm của các thành viên Hội đồng thi, bảng tổng hợp điểm,... và các văn bản, tài liệu có liên quan.

VI. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ: nêu tại Phụ lục đính kèm.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ:

a) Tham mưu Giám đốc Sở quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển (trong đó, giao Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ là cơ quan thường trực của Hội đồng thi).

b) Phối hợp các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan có liên quan, tham mưu Giám đốc Sở và Hội đồng thi:

- Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ người dự thi; tổng hợp, xin ý kiến tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Sở thống nhất trước khi thông báo công khai theo quy định.

- Thông báo người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi và các thông báo có liên quan.

- Thành lập các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi (Ban đề thi, Ban Coi thi, Ban phách, Ban chấp thi) và triển khai, tổ chức thi tuyển đảm bảo chất lượng, kịp thời theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra; Quy chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Quản lý, lưu trữ tài liệu, hồ sơ, bài thi theo đúng quy định.

- Tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo (nếu có) và báo cáo, tham mưu giải quyết theo quy định.

- Tham mưu các thủ tục có liên quan và trình Giám đốc Sở bổ nhiệm đối với người trúng tuyển theo quy định hiện hành.

2. Các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở:

- Có trách nhiệm phối hợp Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ triển khai, thực hiện kế hoạch tổ chức kỳ thi và các nhiệm vụ có liên quan đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Tạo điều kiện để người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi tìm hiểu, tiếp cận thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ có liên quan; vai trò, nghĩa vụ, quyền lợi và các vấn đề khác liên quan đến vị trí thi tuyển.

Trên đây là Kế hoạch thi tuyển chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ Ninh Thuận - năm 2022. Yêu cầu các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ để phối hợp, thống nhất thực hiện hoặc báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố;
- Các Phòng CM, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, HCVTLT.

GIÁM ĐỐC

Trần Hải

Mẫu Đơn đăng ký dự tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SNV ngày /7/2022 của Sở Nội vụ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Vị trí dự tuyển:

Họ và tên: Nam, nữ:

Ngày sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

Trình độ và chuyên ngành đào tạo:

+ Chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Lý luận chính trị:

+ Quản lý nhà nước:

+ Ngoại ngữ:

+ Tin học:

Đơn vị công tác (nếu có):

Hộ khẩu đăng ký thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại liên lạc:

Email:

Sau khi nghiên cứu Quy chế thi tuyển các chức danh Trưởng, Phó phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ (ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ Ninh Thuận) và kế hoạch tổ chức kỳ thi tuyển chức danh, lãnh đạo quản lý theo vị trí nêu trên; tôi nhận thấy bản thân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự kỳ thi. Vì vậy, tôi làm Đơn này đăng ký dự tuyển vào chức danh theo Thông báo của Hội đồng thi.

Trên cơ sở đó, tôi gửi kèm theo Đơn này hồ sơ dự thi, gồm:

- Văn bản của cấp có thẩm quyền xác nhận bản thân thuộc diện quy hoạch theo (tương ứng) chức danh, vị trí nêu trên .

- Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C/TCTW-98;
- Bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân;
- Bản kê khai tài sản và thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi công tác;
- Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú;
- Bản sao (có công chứng) các văn bằng, chứng chỉ;
- Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế.

Tôi xin cam kết sẽ tuân thủ nghiêm túc các quy định của Hội đồng thi, chấp hành sự phân công của cấp có thẩm quyền sau khi được bổ nhiệm chức danh đã trúng tuyển qua kỳ thi; đồng thời, cam đoan hồ sơ dự thi của tôi là đúng sự thật. Nếu thực hiện không nghiêm túc và có vấn đề sai trái, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Người viết đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ KẾ HOẠCH THI TUYỂN CHỨC DANH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN MÔN THUỘC SỞ NỘI VỤ NINH THUẬN – NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SNV ngày /7/2022 của Sở Nội vụ Ninh Thuận)

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
1	Thông báo Kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ - năm 2022	Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ (Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ)	Phòng chuyên môn có liên quan	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Kế hoạch tổ chức thi	
2	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của ứng viên	Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ	Phòng chuyên môn có liên quan	15 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo công khai Kế hoạch tổ chức thi tuyển	Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ
3	Thành lập Hội đồng thi tuyển chức danh	Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ	Phòng chuyên môn có liên quan	Ngay sau khi kết thúc việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của ứng viên	
4	Thành lập các bộ phận giúp việc (gồm: Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi). Riêng Ban chấm phúc khảo sẽ thành lập nếu có phúc khảo sau khi tổ chức thi viết	Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ	Phòng chuyên môn có liên quan	Ngay sau khi thành lập Hội đồng thi	

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
5	Công bố, đăng tải tài liệu tham khảo ôn thi trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ	Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ	Phòng chuyên môn có liên quan	Trước ngày thi ít nhất 10 ngày tính đến ngày tổ chức thi viết	
6	Thông báo công khai danh sách ứng viên đủ điều kiện dự tuyển trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ và niêm yết tại trụ sở làm việc	Phòng Hành chính, Văn thư-Lưu trữ	Phòng chuyên môn có liên quan	Trước ít nhất 10 ngày tính đến ngày tổ chức thi viết	<i>Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
7	Xây dựng ngân hàng đề thi viết và đáp án; trình Chủ tịch Hội đồng thi xem xét, quyết định	Hội đồng thi, Ban đề thi		Trước ngày thi ít nhất 5 ngày làm việc tính đến ngày tổ chức thi viết	
8	Tổ chức thi viết	Hội đồng thi, Ban coi thi	Phòng chuyên môn có liên quan	Sau khi hoàn tất việc xây dựng ngân hàng đề thi và các thủ tục có liên quan	
9	Chấm thi viết	Hội đồng thi, Ban chấm thi		Chậm nhất là 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất việc tổ chức thi viết	<i>Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
10	Thông báo kết quả chấm thi viết	Hội đồng thi	Phòng chuyên môn có liên quan	Chậm nhất là 03 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi viết	<i>Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
11	Nhận Đơn phúc khảo của ứng viên (nếu có)	Hội đồng thi	Phòng chuyên môn có liên quan	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi viết	<i>Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
12	Thành lập Ban phúc khảo; tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả chấm phúc khảo (nếu có ứng viên gửi Đơn đề nghị phúc khảo)	Hội đồng thi, Ban phúc khảo	Phòng chuyên môn có liên quan	Thành lập Ban phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận Đơn phúc khảo; Tổ chức chấm phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Ban phúc khảo và thông báo kết quả chấm phúc khảo theo quy định	<i>Theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
13	Tiếp nhận Đề án của ứng viên	Hội đồng thi		Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả chấm thi viết hoặc thông báo kết quả chấm phúc khảo (nếu có)	<i>Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
14	Thông báo danh sách ứng viên đạt kết quả bài thi viết (từ 50 điểm trở lên) được tham gia thi trình bày Đề án	Hội đồng thi	Phòng chuyên môn có liên quan	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả chấm thi viết hoặc thông báo kết quả chấm phúc khảo (nếu có)	<i>Theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
15	Tổ chức thi trình bày Đề án	Hội đồng thi	Phòng chuyên môn có liên quan	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc việc nhận Đề án của ứng viên	<i>Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>
16	Tổng hợp báo cáo Giám đốc xin ý kiến tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Sở xem xét, thống nhất việc bổ nhiệm đối với ứng viên dự kiến trúng tuyển qua kết quả điểm trình bày Đề án	Hội đồng thi	Phòng chuyên môn có liên quan	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng thi thống nhất xét chọn ứng viên đạt kết quả điểm cao nhất/chức danh dự tuyển của phần thi trình bày Đề án	<i>Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến thực hiện	Ghi chú
17	Thông báo kết quả trúng tuyển và ban hành Quyết định bổ nhiệm ứng viên trúng tuyển trong kỳ thi	Giám đốc Sở Nội vụ		Sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Nội vụ	<i>Theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SNV ngày 07/3/2022 của Sở Nội vụ</i>

Thời gian thực hiện các nhiệm vụ nêu trên là dự kiến; trường hợp có thay đổi thời gian do phát sinh vấn đề có liên quan hoặc do ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh Covid-19; Sở Nội vụ sẽ kịp thời điều chỉnh thời gian và thông báo cụ thể để tổ chức, cá nhân có liên quan cập nhật, phối hợp thực hiện./.